

## Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

**Chủ Đề 301: Cho Nên Người Ưng Vô Trụ, Là Hàng Phục Vọng Tâm Vạy. Vọng Tâm Chẳng Phải Cái Gì Khác, Chỉ Là Tên Gọi Của Sự Phân Biệt Chấp Trước Mà Thôi. Vọng Trừ Được Một Phần, Thì Chân Liên Hiện Ra Một Phần, Hà Tất Phải Tìm Kiếm Cái Chân Ở Đâu Khác**

**Chủ giảng:** Pháp sư Tịnh Không

**Thời gian:** Tháng 05 năm 1995

**Địa điểm:** Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

**Trích lục từ:** Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 023)

**Chuyên ngữ:** Tịch Minh



**“Sở dĩ ưng vô trụ giả, hàng phục kỳ vọng tâm dã. Vọng tâm phi tha, phân biệt chấp trước chi vị nhĩ. Vọng trừ nhất phân, Chân tiển hiện nhất phân, hà tu biệt mịch Chân da.”**

*(Dịch nghĩa: Cho nên người ưng vô trụ, là hàng phục vọng tâm vậy. Vọng tâm chẳng phải cái gì khác, chỉ là tên gọi của sự phân biệt chấp trước mà thôi. Vọng trừ được một phần, thì Chân liên hiện ra một phần, hà tất phải tìm kiếm cái Chân ở đâu khác.)*

Cho nên, cái Chân thì không cần phải cầu. Kinh điển đã nhắc đi nhắc lại với chúng ta, mục đích tu hành của chúng ta là chứng tánh, không sai! Nhưng cái niệm [mong cầu] chứng tánh đó nhất quyết không được có, không cần phải đi tìm cầu nó. Cái vọng trừ bỏ đi thì chính là Chân, nếu lại cộng thêm một cái niệm [mong cầu] Chân nữa, thì cái Chân này bạn vĩnh viễn không đạt được. Vì sao vậy? Vì vẫn còn tồn tại một cái hư vọng, cái vọng chính là chướng ngại.

Bạn hiểu rõ đạo lý này, niệm Phật cầu Nhất tâm bất loạn. Có một số đồng tu niệm Phật chính là cầu Nhất tâm bất loạn, niệm được vài năm rồi, gặp tôi bèn hỏi: “*Bạch Pháp sư, con niệm bao nhiêu năm nay rồi mà Nhất tâm bất loạn vẫn không đạt được*”. Tôi bèn thành thật nói với vị ấy: “*Cả đời này của bạn không có hy vọng rồi!*”. Vị ấy hỏi: “*Tại sao?*”. Trong cái tâm niệm A Di Đà Phật của bạn, bên trong lại còn xen tạp một cái vọng niệm “cầu Nhất tâm bất loạn” ở trong đó, thì làm sao bạn có thể đắc Nhất tâm bất loạn được? Bạn thật sự muốn đắc Nhất tâm, thì phải bỏ cái vọng niệm đó đi, không được cầu!

Cho nên trong Phật pháp dạy chúng ta phát nguyện, nguyện thì cần phải có, nhưng không được [tham] cầu. Chúng ta phát nguyện phải niệm đến Nhất tâm bất loạn, nhưng quyết không cầu Nhất tâm bất loạn, thì tự nhiên sẽ đến Nhất tâm bất loạn. Chỉ cần niệm đến khi công phu tới nơi, nước chảy thành dòng (thủy đáo cừ thành), tự nhiên sẽ thành tựu. Cho nên không thể có một vọng niệm nào xen tạp ở trong đó cả. Cổ đức đã nói với chúng ta, niệm Phật điều tối kỵ chính là xen tạp (kệp tạp). Có một cái niệm “cầu Nhất tâm bất loạn” thì đã là xen tạp rồi, điều này là không được, phải ghi nhớ, trừ bỏ cái vọng là được rồi.

Cái hay lớn nhất của “Kinh Kim Cang”, là Kinh không dạy chúng ta đoạn trừ trên cành lá, mà dạy chúng ta đoạn trừ ngay nơi căn bản. Căn bản đã trừ rồi, thì tất cả mọi vấn đề cành lá đều được giải quyết xong hết. Căn bản nằm ở đâu? Không dính mắc hai bên Không và Có (Không Hữu lưỡng biên bất trước), đây chính là căn bản.

Đoạn ác, đoạn ác là sự, là tướng; tu thiện, cái thiện đó cũng là sự, cũng là tướng. Đoạn ác tu thiện, không chấp vào Không, đây chính là không chấp trước Không; tuy ngày ngày đoạn ác tu thiện, nhưng không phân biệt đoạn ác tu thiện, không chấp trước đoạn ác tu thiện, tâm địa thanh tịnh, không chấp vào Có (Hữu). Ngài dạy chúng ta hạ thủ ngay nơi căn bản này, đây là điều mà trong các pháp môn khác không có, cho nên sự thành tựu của pháp môn này nhanh chóng như vậy, cao tốt như vậy, đạo lý là ở chỗ này.

Phật thị hiện, chính là nêu ví dụ cho chúng ta xem. Mặc áo, ngày ngày phải mặc áo, ngày ngày phải ăn cơm, ngay trên việc mặc áo ăn cơm mà hai bên đều không dính mắc (lưỡng biên bất trước), thì chính là tu Kim Cang Bát Nhã. Bạn cứ tưởng Kim Cang Bát Nhã tu ở nơi khác sao! “Nhi hành bố thí”, mặc áo ăn cơm chính là bố thí; mặc áo ăn cơm, chính là “khiến cho tất cả chúng sanh nhập Vô dư Niết bàn mà diệt độ”.

Các vị nghe câu này, thấy thật lạ lùng khó hiểu! Sao mặc áo ăn cơm lại là khiến cho tất cả chúng sanh nhập Vô dư Niết bàn mà diệt độ? Bởi vì mặc áo ăn cơm là hai bên không dính mắc, hai bên không dính mắc thì đó chính là khiến tất cả chúng sanh nhập Vô dư Niết bàn mà diệt độ, đạo lý nằm ở chỗ này.

Đây là nghĩa sâu của “Kinh Kim Cang”, là tinh nghĩa, là tinh hoa của “Kinh Kim Cang”. Nếu là người căn tánh độn, là người sơ học, Kinh cũng có nghĩa cạn, nghĩa cạn là gì? Là làm một tấm gương cho mọi người. Thế Tôn đi ra ngoài, y phục mặc chỉnh tề, rất có lễ mạo, rất có oai nghi, làm ra cái dáng vẻ, để

làm tấm gương tốt cho mọi người; ăn cơm, ăn một cách quy củ, là tấm gương tốt về ăn uống. Nói cách khác, dạy chúng ta làm người như thế nào, chung sống với xã hội đại chúng như thế nào, đây là ý nghĩa cặn, rất cặn.

Trong cặn có sâu, trong sâu có cặn, điều này phía trước đã nói rồi, đều đã giảng cho mọi người nghe rồi. Cho nên bộ kinh này, trình độ cặn nhìn thấy cặn cũng được lợi ích; trình độ sâu họ cũng được lợi ích. Đẳng Giác Bồ Tát đọc bộ kinh này, các Ngài vẫn được lợi ích, có thể giúp các Ngài phá phảm vô minh sau cùng, chúng đắc viên mãn Bồ Đề.